

- | | |
|-----------------------|------------------------|
| 1 - Đầu đạn; | 5 - Thân con lắc; |
| 2 - Thân bom; | 6 - Dây treo; |
| 3 - Kíp nổ điện số 8; | 7 - Trục quay; |
| 4 - Thuốc cần đo; | 8 - Thang đo (bàn ghi) |

Hình 1 – Sơ đồ hệ thống con lắc xạ thuật BP – 01 – 01

5.2.7 Khi mọi động tác đã chuẩn bị xong, người chỉ huy cuộc thử nghiệm cho hiệu lệnh điểm hoà.

5.2.8 Mỗi mẫu tiến hành thử ba lần.

6 Tính kết quả

Công nổ (A) ứng với một gam thuốc nổ, tính bằng kilogam x mét được tính từ độ dài cung mà quả lắc đã dịch chuyển ghi trên băng giấy, theo công thức sau:

$$A = M \times L \times \left(1 + \frac{m}{M}\right) \times (1 - \cos j) \times \frac{1}{g}$$

trong đó

M là khối lượng của quả lắc, tính bằng kilogam;

m là khối lượng của quả đạn, tính bằng kilogam;

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL** Pro để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279** **DD: 0906 22 99 66**

j là góc lệch khi quả lắc dịch chuyển, tính bằng độ;

a là khối lượng thuốc nổ thí nghiệm, tính bằng gam. Khối lượng thuốc nổ thí nghiệm dùng với con lắc xạ thuật BP-0101 thì a = 10 g.

Kết quả là giá trị trung bình của 3 lần thử.

7 Độ chính xác của phép đo công nổ

Công nổ

Sai số lớn nhất có thể chấp nhận giữa các kết quả, kGm/g

Độ lặp lại

Độ tái lập

0,044

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL** Pro để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279** **DD: 0906 22 99 66**

7.1 Độ lặp lại

Những kết quả của phép thử hai lần tiến hành ở những thời điểm khác nhau do cùng một người làm trên cùng một thiết bị đo với những mẫu thử lấy cùng một mẫu không được sai lệch quá trị số nói trên.

7.2 Độ tái lập

Kết quả thử trên cùng mẫu đại diện của lô tiến hành trong hai phòng thí nghiệm khác nhau không được sai lệch vượt quá trị số nêu trên.

8 Báo cáo kết quả

Biên bản thử gồm những mục sau đây:

- a) Phương pháp sử dụng;
- b) Các kết quả và cách tính kết quả;
- c) Mọi hiện tượng bất thường ghi nhận được trong khi thử;

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL** Pro để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

Phụ lục A

(Tham khảo)

Tính công nỗ trên con lắc xạ thuật BP-01-01

A.1 Thí dụ tính công nỗ trên con lắc xạ thuật BP-01-01 với các thông số ban đầu:

$$M = 767 \text{ kg}$$

$$m = 2,9 \text{ kg}$$

$$L = 5,775 \text{ m}$$

$$a = 10 \text{ g}$$

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL** Pro để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

Vậy công nỗ sẽ là:

$$A = 117\,593,59 (1 - \cos j), \text{ kGm/g}$$

$$\text{hoặc } A = 1\,153\,122,7 (1 - \cos j), \text{ Nm/g.}$$

A.2 Tính công nổ tương đối trên con lắc xạ thuật BP-01-01 so với thuốc nổ TNT (%).

Công nổ tương đối của thuốc nổ thí nghiệm so với thuốc nổ TNT được tính bằng phần trăm, theo công thức:

$$A_{TD} = \boxed{} \times 100$$

trong đó

A_{TD} là công nổ tương đối, tính bằng phần trăm;

A là công nổ của mẫu thuốc kiểm tra trên con lắc xạ thuật BP-01-01, tính bằng Nm/g;

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL** Pro để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66